

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ
KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/BG-ĐĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2025.

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa.

Trường Đại học Quốc tế có nhu cầu cung cấp linh kiện điện tử cao tần cho khoa Điện-Điện tử với nội dung cụ thể như sau:

Stt	Tên hàng	ĐVT	Số lượng
1	Dây 40P 30CM Đ-C (Hai Đầu Đục Cái) Tệp 40 Sợi	Tệp	40
2	Dây 40P 30CM C-C (Hai Đầu Cái) Tệp 40 Sợi	Tệp	40
3	Dây 40P 30CM Đ-Đ (Hai Đầu Đục) Tệp 40 Sợi	Tệp	40
4	Jump Đơn Cái 2.54MM 1x40P Thẳng	Chiếc	100
5	Jump Đơn Đục 2.54MM 1x40P Thẳng 11MM	Chiếc	100
6	Dây Đồng Hồ Loại Zin 20A	Chiếc	50
7	Dây Đo Oscillo 100MHZ	Chiếc	20
8	Dây Đầu Jack 910 Và Kẹp Cá Sấu 2 Dây 1 Mét	Chiếc	80
9	Dây Đầu Jack BNC Và Đầu Kẹp Cá Sấu Dây 1 Mét	Chiếc	40
10	ATmega32A-PU DIP40	Chiếc	40
11	USB TO COM TTL FT232RL	Chiếc	40
12	KIT WiFi NodeMcu ESP8266 CH340	Chiếc	30
13	Thẻ Nhớ 32GB Sandisk Ultra MicroSDXC	Chiếc	20
14	Dây USB A-Micro 100CM AC-MM100 Màu Đen	Chiếc	30
15	Cáp Chuyển Đổi HDMI-VGA Đ-C Dài 20cm (Kèm Dây Audio)	Chiếc	15
16	2N3904 TO92 TRANS NPN 0.2A 40V (DIP) (5c)	Túi	200
17	2N3906 TO92 TRANS PNP 0.2A 40V (DIP) (5c)	Túi	200
18	2N2222 TO92 TRANS NPN 0.6A 40V (DIP) (5c)	Túi	100
19	2SK30A TO92	Chiếc	100
20	LM317T TO220 REG LDO ADJ 1.5A	Chiếc	100
21	IRF9540 TO220 MOSFET P-CH 19A 100V	Chiếc	50
22	IRF540N TO220 MOSFET N-CH 28A 100V	Chiếc	50
23	L7805CV 1.5A TO220	Chiếc	200
24	LM339N DIP14	Chiếc	200
25	Diode 1N4148 DO35 450mA 100V (1N4148 DIP) (10c)	Túi	40

26	Diode 1N5408 3A 1000V DIP DO-210AD	Chiếc	200
27	Diode 1N4007 1A (DIP) (10c)	Túi	20
28	Diode Zener 1/2W 5.1V DIP 1N5231B (10c)	Túi	40
29	Diode Zener 1W 3.3V DIP 1N4728A (5 chiếc)	Túi	50
30	Diode Zener 1W 4.7V 1N4732 DIP (5 chiếc)	Túi	40
31	Diode Zener 1W 13V 1N4743 DIP (5 chiếc)	Túi	40
32	C828 TO92 TRANS NPN 0.1A 25V (DIP) (5c)	Túi	40
33	D468 TO92 TRANS NPN 1.5A 25V (DIP) (5c)	Túi	40
34	CON 2 KF126-2P 5.08MM (5 chiếc)	Túi	20
35	CON 3 KF126-3P 5.08MM	Chiếc	100
36	UA741 DIP8	Chiếc	450
37	NE555 DIP8	Chiếc	300
38	Tụ Gốm 101 0.1nF 50V (10c)	Túi	50
39	Tụ Gốm 102 1nF 50V (10c)	Túi	50
40	Tụ Gốm 103 10nF 50V (10c)	Túi	50
41	Tụ Gốm 223-22nF 50V (10C)	Túi	50
42	Tụ Gốm 473-47nF 50V (10c)	Túi	50
43	Tụ Gốm 683-68nF 50V (10c)	Túi	50
44	Tụ Gốm 1P 50V (10c)	Túi	50
45	Tụ Gốm 2P 50V (10c)	Túi	50
46	Tụ Gốm 3P 50V (10c)	Túi	50
47	Tụ Gốm 100 10pF 50V (10c)	Túi	50
48	Tụ Gốm 15P 50V (10c)	Túi	50
49	Tụ Gốm 27P 50V (10c)	Túi	50
50	Tụ Gốm 33P 50V (10c)	Túi	50
51	Tụ Gốm 39pF 50V (10c)	Túi	50
52	Tụ Gốm 47P 50V (10c)	Túi	50
53	Tụ Gốm 56P 50V (10c)	Túi	50
54	Tụ Gốm 68pF 50V (10c)	Túi	50
55	Tụ Mica 102 100V (2A102J) (10 chiếc)	Túi	50
56	Tụ Mica 682 100V (2A682J) (10 chiếc)	Túi	50
57	Tụ Mica 822 100V (2A822J) (10 chiếc)	Túi	50
58	Tụ Mica 183 100V (2A183J) (10 chiếc)	Túi	50
59	Tụ Mica 223 100V (2A223J) (10 chiếc)	Túi	50
60	Tụ Mica 333 100V (2A333J) (10 chiếc)	Túi	50
61	Tụ Mica 473 100V (2A473J) (10 chiếc)	Túi	50
62	Tụ Mica 683 100V (2A683J) (10 chiếc)	Túi	50
63	Tụ Mica 823 100V (2A183J) (10 chiếc)	Túi	50
64	Tụ Hóa 220uF 50V 10x16mm (5 chiếc)	Túi	50

65	Tụ Hóa 330uF 50V 10x20MM (5 chiếc)	Túi	50
66	Tụ Hóa 220uF 16V 7x11MM (10 chiếc)	Túi	50
67	Tụ Hóa 330uF 16V 6x12MM(10c)	Túi	50
68	Tụ Hóa 470uF 16V 8x11MM (10 chiếc)	Túi	50
69	Tụ Hóa 0.22uF 50V (10 chiếc)	Túi	50
70	Tụ Hóa 0.33uF 50V 5x11MM (10 chiếc)	Túi	50
71	Tụ Hóa 0.47uF 50V 5x11MM (10 chiếc)	Túi	50
72	Tụ Hóa 2.2uF 50V 4x7MM (10 chiếc)	Túi	50
73	Tụ Hóa 3.3uF 50V (10 chiếc)	Túi	50
74	Tụ Hóa 4.7uF 50V 5x11MM (10 chiếc)	Túi	50
75	Tụ Hóa 10uF 50V 5x11mm (10 chiếc)	Túi	50
76	Tụ Hóa 47uF 50V (10 chiếc)	Túi	50
77	Tụ Hóa 100uF 50V 8x12mm (5c)	Túi	50
78	Tụ Hóa 220uF 50V 10x16mm (5 chiếc)	Túi	50
79	Tụ Hóa 470uF 25V 8x12mm (10c)	Túi	50
80	Tụ Hóa 0.1uF 50V 4x8MM(10c)	Túi	50
81	Tụ Hóa 1uF 50V 4x7MM (10 chiếc)	Túi	50
82	Tụ Hóa 10uF 50V 5x11mm (10 chiếc)	Túi	50
83	Tụ Hóa 100uF 50V 8x12mm (5c)	Túi	50
84	Triết Áp Đơn B1K	Chiếc	50
85	Triết Áp Đơn B2K	Chiếc	50
86	Triết Áp Đơn B10K	Chiếc	50
87	Triết Áp Đơn B20K	Chiếc	50
88	Trở Vạch 1/4W 5% 1R (50c)	Túi	50
89	Trở Vạch 1/4W 5% 2.2R (50c)	Túi	50
90	Trở Vạch 1/4W 5% 3.3R (50c)	Túi	50
91	Trở Vạch 1/4W 5% 3.9R (50c)	Túi	50
92	Trở Vạch 1/4W 5% 4.7R (50c)	Túi	50
93	Trở Vạch 1/4W 5% 5.6R (1000c)	Túi	1
94	Trở Vạch 1/4W 5% 6.8R (50c)	Túi	50
95	Trở Vạch 1/4W 5% 8.2R (50c)	Túi	50
96	Trở Vạch 1/4W 5% 10R (50c)	Túi	50
97	Trở Vạch 1/4W 5% 12R (50c)	Túi	50
98	Trở Vạch 1/4W 5% 15R (50c)	Túi	50
99	Trở Vạch 1/4W 5% 18R (50c)	Túi	50
100	Trở Vạch 1/4W 5% 22R (50c)	Túi	50
101	Trở Vạch 1/4W 5% 27R (50c)	Túi	50
102	Trở Vạch 1/4W 5% 33R (50c)	Túi	50
103	Trở Vạch 1/4W 5% 39R (50c)	Túi	50

104	Trở Vạch 1/4W 5% 47R (50c)	Túi	50
105	Trở Vạch 1/4W 5% 56R (50c)	Túi	50
106	Trở Vạch 1/4W 5% 68R (50c)	Túi	50
107	Trở Vạch 1/4W 5% 1K (50c)	Túi	50
108	Trở Vạch 1/4W 5% 1.2K (50c)	Túi	50
109	Trở Vạch 1/4W 5% 1.5K (50c)	Túi	50
110	Trở Vạch 1/4W 5% 2.7K (50c)	Túi	50
111	Trở Vạch 1/4W 5% 3.3K (50c)	Túi	50
112	Trở Vạch 1/4W 5% 3.9K (50c)	Túi	50
113	Trở Vạch 1/4W 5% 4.7K (50c)	Túi	50
114	Trở Vạch 1/4W 5% 5.1K (50c)	Túi	50
115	Trở Vạch 1/4W 5% 5.6K (50c)	Túi	50
116	Trở Vạch 1/4W 5% 6.8K (50c)	Túi	50
117	Trở Vạch 1/4W 5% 8.2K (50c)	Túi	50
118	Trở Vạch 1/4W 5% 10K (50c)	Túi	50
119	Trở Vạch 1/4W 5% 12K (50c)	Túi	50
120	Trở Vạch 1/4W 5% 15K (50c)	Túi	50
121	Trở Vạch 1/4W 5% 18K (50c)	Túi	50
122	Trở Vạch 1/4W 5% 20K (50c)	Túi	50
123	Trở Vạch 1/4W 5% 22K (50c)	Túi	50
124	Trở Vạch 1/4W 5% 2K (50c)	Túi	50
125	Trở Vạch 1/4W 5% 39K (50c)	Túi	50
126	Trở Vạch 1/4W 5% 47K (50c)	Túi	50
127	Trở Vạch 1/4W 5% 56K (50c)	Túi	50
128	Trở Vạch 1/4W 5% 68K (50c)	Túi	50
129	Trở Vạch 1/4W 5% 82K (50c)	Túi	50
130	Trở Vạch 1/4W 5% 100K (50c)	Túi	50
131	Trở Vạch 1/4W 5% 120K (50c)	Túi	50
132	Trở Vạch 1/4W 5% 150K (50c)	Túi	50
133	Trở Vạch 1/4W 5% 120K (50c)	Túi	50
134	Trở Vạch 1/4W 5% 330K (50c)	Túi	50
135	Trở Vạch 1/4W 5% 390K (50c)	Túi	50
136	Trở Vạch 1/4W 5% 470K (50c)	Túi	50
137	Trở Vạch 1/4W 5% 560K (50c)	Túi	50
138	Trở Vạch 1/4W 5% 680K (50c)	Túi	50
139	Pin CR2032 Maxell	Chiếc	30
140	Pin 9V Panasonic	Chiếc	30
141	PCB Đục Lỗ 8x12cm 2 Lớp (Phíp Thủy Tinh)	Chiếc	20
142	Hộp Dây Cắm Board Test 140 Sợi	Hộp	80

143	Board Test MB-102 830 Lỗ (16.5x5.5cm)	Chiếc	80
144	Dây Hút Thiếc Goot CP-3015	Chiếc	10
145	Tay Hàn Điều Chỉnh TQ936-60W 220V	Chiếc	10
146	Hút Thiếc Loại To	Chiếc	10
147	Súng Bắn Keo 7MM (Loại Công Tác)	Chiếc	10
148	Keo Nền Nhỏ 7MM	Chiếc	60
149	Dây Thít 3x150MM (50c)	Túi	30
150	Dây Thít 5x250MM (20c)	Túi	30
151	Băng Dính Đen Cách Điện NANO-18	Chiếc	30
152	Công Tác Gạt MTS-102	Chiếc	60
153	Gen Co Nhiệt Phi 4 Đen (1m)	Mét	50
154	Gen Co Nhiệt Phi 6 Đen (1m)	Mét	50
155	Gen Co Nhiệt Phi 8 Đen (1m)	Mét	50
156	Gen Co Nhiệt Phi 10 Đen (1m)	Mét	50
157	Pin Lishen Xám 2500mAh 5C	Chiếc	20
158	Bộ Sạc 2 Pin 18650 220V Nối Dây	Bộ	10
159	Bộ 15 Loại Vít Ren (450 chiếc)	Bộ	2
160	Kìm Tuốt Dây Delixi	Chiếc	2
161	Bộ 18 Loại Đầu COS (1200 chiếc)	Bộ	2
162	Bộ 15 Loại Đầu COS (280 chiếc)	Bộ	2
163	Mỏ Lết Lỗ Tròn ML-10 250mm	Chiếc	2
164	Mỏ Lết Lỗ Tròn ML-8 200mm	Chiếc	2
165	Bộ 30 Tua Vít Đa Năng Proskit SD-9608	Bộ	2
166	Bộ Lục Giác Proskit HW-229B	Bộ	2
167	Kìm Mỏ Nhọn TGK-8315F	Chiếc	5
168	Kìm Cắt Chân Linh Kiện Asaki 125mm AK-8292	Chiếc	5
169	Kìm Tuốt Dây C-Mart B0029-A	Chiếc	3
170	ESP32-WROOM-32 ESP32 SoC Chính Hãng	Chiếc	20
171	Thước Cuộn Tolsen 36016 10m	Chiếc	2
172	Eto Kẹp Mạch SN-390	Chiếc	2
173	Bộ Giũa Proskit 8PK-605A	Bộ	2
174	Thiếc Hàn Asahi SN60 0.6MM 500g	Cuộn	2

Kính mời các nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ tham gia chào giá với nội dung:

- Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan khác;
- Địa điểm thực hiện/giao hàng: Khoa Điện – Điện tử, Trường Đại học Quốc tế – Đại Học Quốc Gia TP. HCM – Khu đô thị ĐHQG-HCM, khu phố 33, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Hiệu lực báo giá: 30 ngày kể từ ngày báo giá.**

Yêu cầu:

- Đơn vị tham gia chào giá phải ghi rõ họ tên, địa chỉ khi nộp bảng chào giá.
- Bảng chào giá phải được bỏ phong bì, niêm phong kín miệng bao để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc mời chào giá cạnh tranh.
- Các công ty tham gia chào giá phải chịu hoàn toàn về tính pháp lý, hoạt động kinh doanh, phạm vi hoạt động và các quy định của pháp luật.

Bản báo giá giấy có dấu mộc gửi về:

- Người nhận: Võ Minh Thanh.
- Đơn vị: Khoa Điện - Điện Tử, Trường Đại học Quốc tế.
- Địa chỉ: Khu đô thị ĐHQG-HCM, khu phố 33, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh
- Email liên hệ: vmthanh@hcmiu.edu.vn

Điện thoại liên hệ: 0939998886

Thời gian báo giá: **Đến hết ngày 08/10/2025**

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Khoa Đ-ĐT

Khoa Điện-Điện Tử

Phụ Trách Khoa

Nguyễn Ngọc Trường Minh